

Bản án số: 398/2022/HS-ST

Ngày 29-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Hoàng Lệ Chi;
- Ông Nguyễn Văn Hoàn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 354/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 379/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: Tổ dân phố B, khu dân cư N, thị trấn Tr X, huyện Tr B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961 và bà Lê Thị Ph, sinh năm 1966; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã ngày 06/9/2022 cho đến nay, có mặt.

***- Bị hại:*** Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại-Dịch vụ Đ Tr Gi; có trụ sở tại số: Số 184/58A khu phố B, phường T T, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai.

***Người đại diện theo pháp luật:*** Ông Đặng Thanh L; chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Lê Huy V - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Ph M A thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Công ty TNHH U; có trụ sở tại số: Lô 102/2 + 101/4 đường số B, khu công

ng nghiệp A, phường L B, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Phạm Thị Hoàng A; chức vụ: Trưởng phòng xuất nhập khẩu của Công ty; Vắng mặt.

2. Công ty TNHH HS L; có trụ sở tại: Số 37 đường T Đ Th, phường B Ng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Tấn Đ; chức vụ: Quản lý điều hành của Công ty; vắng mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Đặng Thanh N; chị Hứa Thị Ngọc Nh; chị Ngô Thị L; ông Nguyễn Hữu H; ông Nguyễn Đức Th; ông Nguyễn Văn Đ; ông Đinh Quốc D; ông Võ T và ông Võ Tuấn E; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tuấn là tài xế xe ô tô tải biển số 60V - 0540 của Công ty TNHH SX-TM-DV Đ Tr Gi hợp đồng vận chuyển hàng nón hiệu Nike cho Công ty TNHH U tại khu công nghiệp A, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai đi kho ngoại quan Thái Bình Shoes tại khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn Đ, Đinh Quốc D, Nguyễn Hữu H, Võ T, Trần Đức Th bạn bè quen biết với Võ Tuấn E.

Khoảng 07 giờ ngày 28/3/2020, Nguyễn Minh H rủ Nguyễn Văn Đ, sau đó Đ rủ Đinh Quốc D, Võ T, Trần Đức Th, Nguyễn Hữu H đi trộm cắp tài sản thì tất cả đồng ý. Cả nhóm đi trên 03 xe mô tô gồm: Đinh Quốc D điều khiển xe mô tô biển số 71B2 – 670.47 chở Nguyễn Văn Đ; Trần Đức Th điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Võ T; Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển số 76D1 – 319.84 chở Nguyễn Hữu H đi đến công khu công nghiệp A thuộc thành phố B H, tỉnh Đồng Nai chở Võ Tuấn E.

Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, Võ Tuấn E điều khiển xe ô tô tải biển số 60V – 0540 chạy ra khỏi khu công nghiệp A nên tất cả đi theo. Khi đi qua khỏi cầu vượt Amata khoảng 200m thì Võ Tuấn E dừng xe bên lề đường để cho Võ T, Đinh Quốc D, Nguyễn Văn Đ dùng khóa 13 mở bản lề cửa thùng xe (vẫn nguyên nẹp chì) chui vào trong trộm cắp hàng hóa. Võ T, Đinh Quốc D, Nguyễn Văn Đ dùng dao rạch băng keo các thùng catton lấy nón Nike bỏ vào 03 bao tải, sau đó dùng băng keo dán lại như cũ. Sau khi để đồng bọn chui vào trong thùng xe, Tuấn E đóng cửa thùng xe lại và tiếp tục điều khiển xe ô tô tải về hướng Bình Dương, còn Th, H, H điều khiển xe mô tô chạy theo sau cảnh giới.

Khi đi đến đoạn đường khu dân cư kế bên hông bến xe bus T V thuộc khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì Tuấn E cho xe ô tô dừng lại, mở cửa thùng xe để đồng bọn vớt xuống 03 bao tải bên trong có 1302 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike các loại. Sau đó Tuấn E đóng cửa thùng xe lại và điều khiển xe ô tô đi giao hàng.

Lúc này Công an phường B Th, thành phố D A đi tuần tra ngang qua thấy có dấu hiệu khả nghi nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy Công an xuất hiện Trần Đức Th điều khiển xe mô tô chở 01 bao tải hàng gồm 606 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike bỏ chạy trước. H, Đ, Võ T bỏ chạy bộ tẩu thoát, còn D và H bị bắt giữ. Trên đường tẩu thoát, Trần Đức

Th vứt bỏ bao tải hàng rồi sau đó trả xe mô tô cho người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D A không thu hồi được.

Ngày 06/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, sau đó ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Đinh Quốc D và Nguyễn Hữu H về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 28/7/2020, Trần Đức Th và Nguyễn Văn Đ ra đầu thú, sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A ra quyết định khởi tố bị can, lệnh tạm giam để điều tra về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 20/8/2020 Võ T tự ra đầu thú, sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra quyết định khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra về tội Trộm cắp tài sản.

Đối với Nguyễn Minh H bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã ngày 06/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định phục hồi điều tra, lệnh tạm giam cho đến nay.

Ngày 26/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xử phạt các bị cáo Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn Đ, Đinh Quốc D, Võ T, Trần Đức Th, mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2020/HSST.

Ngày 25/9/2020, Võ Tuấn E bị bắt theo lệnh truy nã, đến ngày 07/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST.

\* Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 71B2 – 670.47; 01 xe mô tô biển số 76D1 - 319.84; 01 lưỡi dao rọc giấy bằng sắt; 02 cuộn băng keo; 02 bảo tải bên trong có 606 chiếc nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike gồm: 270 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng AV6956; 108 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CU7820; 888 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CW5921; 36 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CN7359.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 69/BB.ĐG ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, kết luận: 270 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng AV6956 trị giá 24.193.620 đồng; 108 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CU7820 trị giá 10.483.884 đồng; 888 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CW5921 trị giá 66.722.544 đồng; 36 nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike, mã hàng CN7359 trị giá 2.755.504 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 104.155.552 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá số 69/BB.ĐG ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số: 386/CT – VKS-DA ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

\* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo Bản án hình sự sơ thẩm số 341/2020/HSST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không đặt xem xét giải quyết.

- *Người bào chữa cho bị cáo tranh luận:*

Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình; vai trò của bị cáo là thứ yếu; có ông nội là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản bắt người theo lệnh truy nã và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/3/2020, tại khu phố Ngã Thẳng, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Minh Hải cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 606 chiếc nón lưỡi trai nhãn hiệu Nike các loại, có tổng trị giá 104.155.552 đồng của công ty TNHH SX-TM-DV Đặng Trường Giang thì bị phát hiện và bắt giữ.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo cùng đồng phạm đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng giá 104.155.552 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 386/CT-VKS-DA ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người

khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2020/HSST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Đối với Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn Đ, Đinh Quốc D, Võ T, Trần Đức Th bị Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xử phạt mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2020/HSST và đối với Võ Tuấn E bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 09 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận một phần.

[14] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**